

Nguyên liệu chiết xuất Cao khô lá thường xuân

Tên gọi: Chiết xuất cao lá thường xuân

Xuất hiện: bột mịn màu nâu

Trong lĩnh vực y học, cây thường xuân được xem như một loài **thảo dược quý**. Từ thời cổ xưa, Hippocrates, ông tổ của nghề thuốc đã sử dụng rễ, lá, quả gồm cả phần thịt quả và hạt để chữa bệnh. Những loại bệnh thường được điều trị bằng loài cây này bao gồm: bệnh ly, bệnh lách, đau tai, bệnh gút và sốt...

Đến đầu thế kỷ 16, **Cao khô lá thường xuân** đã ngày càng được biết đến nhiều hơn với các tác dụng trong điều trị bệnh đường hô hấp. **Cao khô lá thường xuân Hederia helix extract** có chứa tannin, hederin, inositol và carotin, có tác dụng giúp long đờm làm dịu cơn ho và giảm đau do ho mà không làm mất phản xạ ho.

Thêm vào đó, Cao khô lá thường xuân còn có tác dụng chống nấm (như chống Candida albicans), kháng sinh (kháng Staphylococcus aureus), chống giun sán (ví dụ chống cestodenes, nematodenes, trematodenes), chống động vật nguyên sinh (ví dụ chống trùng Amip và Trichomonas) và tác dụng diệt ốc (chống Biophalaria glabrata, một loài ốc sên có tầm quan trọng như là một động vật chủ thay thế cho Schistosoma mansoni – chất tạo ra bilharziosis gan và đường ruột).

Chức năng của cao khô lá thường xuân

- Trừ gió, lợi ẩm, hoạt huyết
- Tiêu sưng, bình gan, giải độc.
- Làm giãn cơ trơn phế quản, giảm độ nhớt dịch nhày

Cao khô lá thường xuân Hederia helix extract được sử dụng rộng rãi trong các sản phẩm hiện đại. Chúng được sử dụng để sản xuất:

- + Dược phẩm
- + Thực phẩm chức năng.
- + Mỹ phẩm.

Bình luận

Bài viết liên quan

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)